TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2020/QĐST-HNGĐ	*Mai Châu, ngày 28 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Doãn Thu H, sinh năm 1976; nơi cư trú: T1, thị trấn M, huyện , tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh Trịnh Duy H1, sinh năm 1973; nơi cư trú: T1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 20 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Doãn Thu H và anh Trịnh Duy H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. **Về con chung:** Chị Doãn Thu H và anh Trịnh Duy H1 thỏa thuận giao con Trịnh Gia Nh, sinh này 01/10/2009 cho chị Doãn Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con thành niên đủ 18 tuổi có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Doãn Thu H chưa yêu cầu anh Trịnh Duy Hòa cấp dưỡng nuôi con. Anh Trịnh Duy Hòa có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở. Đối với con Trịnh Thùy D đã thành niên, trên 18 tuổi, khỏe mạnh bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

b. **Về tài sản chung:** Chị Doãn Thu H và anh Trịnh Duy H1 đều công nhận có một số tài sản chung nhưng đã tự thỏa thuận được, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. **Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng:** Chị Doãn Thu H và anh Trịnh Duy H1 đều công nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. **Về án phí**: Chị Doãn Thu H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, trả lại cho chị Doãn Thu H 150.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007348 ngày 29/4/2020 của Chi cục thi Hành án dân sự huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh HB;
- VKS huyện MC;
- Chi cục THADS huyện MC;
- UBND thị trấn M
(đăng ký ngày 21/3/2000);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng